

Truyền thông khoa học: liệu xã hội có đang lãng phí?

Nguyễn Minh Hoàng

Hồ Chí Minh, 10/03/2024

* * *

Trong cuộc sống hằng ngày của chúng ta, khoa học và công nghệ dường như có thể thấy được ở bất cứ đâu. Vì thế, chúng ta đều có nhu cầu tích hợp và sử dụng các thông tin khoa học cho các cân nhắc quan trọng, ví dụ như những quyết định về chăm sóc y tế, an toàn thực phẩm, đầu tư, sáng tạo, và biến đổi khí hậu.

Truyền thông khoa học là việc cực kỳ quan trọng vì nó giúp chuyển hóa các kết quả nghiên cứu khoa học (thông tin đã được phần nào kiểm chứng thông qua quá trình đánh giá nghiêm ngặt) thành một phần của kiến thức tập thể được ứng dụng trong cuộc sống hàng ngày [1,2]. Các kiến thức này sẽ giúp làm tăng sự hiệu quả và phù hợp của quá trình đưa ra quyết định và hành động các cá nhân trong tập thể đấy.

Việc truyền thông khoa học thường có năm mục tiêu/công dụng chính như sau [3]:

1. Giúp chia sẻ những phát hiện thú vị và nuôi dưỡng niềm đam mê khoa học
2. Nâng cao giá trị của khoa học như một cách hữu ích để hiểu và định hướng trong thế giới hiện đại
3. Nâng cao kiến thức và hiểu biết về khoa học liên quan đến một vấn đề cụ thể cần được đưa ra quyết định
4. Tác động đến ý kiến, hành vi và sở thích chính sách khi bằng chứng khoa học cho thấy rõ ràng rằng một số lựa chọn có hậu quả đối với sức khỏe cộng đồng, an toàn công cộng hoặc một số mối quan tâm xã hội khác
5. Thu hút sự tham gia của các nhóm đa dạng để góc nhìn của họ có thể được cân nhắc trong quá trình tìm kiếm giải pháp cho một số vấn đề xã hội cụ thể ảnh hưởng đến tất cả mọi người.

Với các công dụng này, việc phát triển các kênh truyền thông khoa học ở Việt Nam là điều rất cần thiết và cần xem là mục tiêu truyền thông trọng điểm. Tuy nhiên, có vẻ như việc truyền thông khoa học hiện nay vẫn chỉ được xem là một công việc phụ trợ trong công tác truyền thông.

Khi tìm kiếm thông qua ChatGPT, kết quả cho thấy rằng các thông tin khoa học ở Việt Nam đa phần đều là một phần nội dung của các kênh truyền thông lớn, chứ chưa thực sự có các trang web, blog, hay kênh truyền thông chuyên dụng cho vấn đề này.

Hỏi: Việt Nam có kênh truyền thông khoa học nào không?

Đáp: Có, Việt Nam có một số kênh truyền thông khoa học như sau:

Kênh VTV1 của Đài Truyền hình Việt Nam thường có các chương trình về khoa học và công nghệ.

Kênh VTV2 cũng thường có các chương trình giáo dục và khoa học.

Kênh VTV3 cũng có thể đưa ra một số chương trình liên quan đến khoa học, dù chủ yếu tập trung vào giải trí.

Các kênh truyền hình chuyên ngành như VTV6, VTV7 cũng có thể có một số nội dung về khoa học, công nghệ.

Ngoài ra, các trang web, blog và kênh truyền thông trực tuyến khác cũng thường có nội dung về khoa học, như VnExpress, Zing.vn, Vietnamnet.vn, và nhiều nền tảng khác.

Các tờ báo như Báo Khoa học và Phát triển, Báo Môi trường và Đô thị, Báo Điện tử Khoa học và Phát triển, cũng thường có các bài viết và bản tin về các vấn đề khoa học.

Nói chung, có nhiều nguồn truyền thông khoa học khác nhau tại Việt Nam, từ truyền hình, đài phát thanh đến các trang web và tờ báo.

Nhìn chung, chiến lược truyền thông khoa học ở Việt Nam hiện nay giúp tiết kiệm chi phí và tránh các rủi ro cho các kênh truyền thông (do nhu cầu thông tin về khoa học trong xã hội không rõ ràng) mà vẫn giúp đưa một lượng thông tin khoa học nhất định tới xã hội. Tuy nhiên, cách làm này có mục tiêu khá phân tán và không thật sự đạt tới được hiệu quả của của truyền thông khoa học (như năm mục tiêu phía trên).

Trước đây, tôi có biết đến dự án SSHPA, trang truyền thông khoa học đầu tiên của Việt Nam được khởi xướng bởi TS Vương Quân Hoàng và được tài trợ bởi Quỹ Phát triển Khoa học và Công nghệ Quốc gia (NAFOSTED) từ năm 2018 đến 2021. Hiện nay dự án đã ngừng hoạt động do không có kinh phí duy trì [4].

Phải chăng xã hội chúng ta đang lãng phí đi điều gì chẳng? Như là cơ hội nâng cao nội lực của quốc gia và giảm rủi ro xã hội từ các quyết định thiếu hợp lý của các cá nhân trong xã hội? [5]

References

- [1] Vuong QH. (2023). Mindsponge theory. Walter de Gruyter GmbH. <https://www.amazon.com/dp/B0C3WHZ2B3>
- [2] Vuong QH, Nguyen MH, La VP. (2022). The mindsponge and BMF analytics for innovative thinking in social sciences and humanities. Walter de Gruyter GmbH. <https://www.amazon.com/dp/B0C4ZK3M74>
- [3] National Academies of Sciences, Engineering, and Medicine; Division of Behavioral and Social Sciences and Education; Committee on the Science of Science Communication: A Research Agenda. (2017). Communicating science effectively: A research agenda. National Academies Press. <https://www.ncbi.nlm.nih.gov/books/NBK425715/>
- [4] Ho MT, Nguyen MH. (2021). The SSHPA project. *Scholarly Community Encyclopedia*. <https://encyclopedia.pub/entry/12149>
- [5] Vuong QH. (2018). The (ir)rational consideration of the cost of science in transition economies. *Nature Human Behaviour*, 2, 5. <https://www.nature.com/articles/s41562-017-0281-4>